

Số: /BC-BDT

Cao Bằng, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Nhận thức số

- Tuyên truyền văn bản các cấp về chuyển đổi số tới toàn thể công chức, người lao động Ban góp phần nâng cao nhận thức của công chức và người lao động Ban về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số.

- Triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của công chức, từ đó đã đạt được các mục tiêu đề ra trong 6 tháng đầu năm.

- Quán triệt, triển khai thông tin đến tất cả các công chức, người lao động của Ban về ứng dụng “Cao Bằng smart” để cài đặt và sử dụng. Đồng thời, tuyên truyền công chức, người lao động Ban vận động các thành viên, người thân trong gia đình cài đặt và sử dụng ứng dụng để khai thác các tiện ích, góp phần xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Tuyên truyền, phổ biến nhận thức chung về sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số, nội dung bài phát biểu của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông thông đến toàn thể công chức, người lao động Ban.

2. Thể chế số

- Ban Dân tộc đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản của UBND tỉnh ban hành trong việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Trên cơ sở các văn bản trên, Ban Dân tộc đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 1334/KH-BDT ngày 24/11/2022 về Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

3. Hạ tầng số

- Tỷ lệ công chức được trang bị máy tính phục vụ công việc đạt 100%. Số lượng máy tính được kết nối mạng Internet đạt 100%.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC được trang bị 01 máy tính kết nối Internet, 01 máy in, 01 máy scan, 01 máy photocopy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trang bị đầy đủ trang thiết bị công nghệ, cơ sở thiết yếu để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức cuộc họp trực tuyến phù hợp với yêu cầu đổi mới, cách thức triển khai theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong tình hình thực tế hiện nay.

- Lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh tại trụ sở Ban.

4. Dữ liệu số

- Triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành; thực hiện chỉ đạo điều hành công việc trên hệ thống phần mềm tiến đến không sử dụng văn bản giấy trong hoạt động cơ quan. Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của cơ quan được cập nhật trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và kết nối hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

5. Nền tảng số

- Hệ thống phòng họp trực tuyến đáp ứng về trang thiết bị, điều kiện ánh sáng, đường truyền, đảm bảo phục vụ tốt cho các cuộc họp trực tuyến do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc nhằm khai thác, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành.

6. Nhân lực số

- 100% công chức đều có khả năng sử dụng thành thạo máy tính và các ứng dụng chuyên môn phục vụ công việc; khai thác tốt các thông tin cần thiết trên Internet để áp dụng vào thực tiễn.

- Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT cho công chức luôn được lãnh đạo Ban quan tâm, tạo điều kiện; cử cán bộ chuyên môn tham dự các lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng ứng dụng CNTT, ATTT mạng.

- Ban Dân tộc phân công 01 chuyên viên Văn phòng kiêm nhiệm phụ trách CNTT và Chuyển đổi số.

7. An toàn thông tin mạng

- Hạ tầng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: 100% máy tính của công chức được cài đặt phần mềm chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân, hệ thống mạng; Thực hiện cài đặt phần mềm phòng chống mã độc cho các máy tính.

- Không có đợt tấn công mạng nào xảy ra tại đơn vị.

- HTTT cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc của Ban được phê duyệt cấp độ an toàn cấp độ 2; HTTT diễn đàn đối thoại trực tuyến về công tác dân tộc tỉnh Cao Bằng đang trình cơ quan chuyên môn phê duyệt cấp độ an toàn.

- Thường xuyên phổ biến các văn bản của tỉnh về an toàn thông tin mạng cho công chức; cử công chức tham gia lớp tập huấn về công nghệ thông tin, tham gia diễn tập Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

8. Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Khai thác, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành, kết nối liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc trong tỉnh.

9. Kinh tế số, Xã hội số

- Tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể công chức, người lao động Ban về Chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số, công dân số, văn hóa số; thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Công chức, người lao động có sử dụng thiết bị thông minh cài và sử dụng các ứng dụng thông minh mà tỉnh triển khai.

10. Tồn tại, hạn chế

- Một số máy tính cũ, cấu hình thấp, không đáp ứng được yêu cầu đảm bảo ứng dụng CNTT, sẵn sàng phát triển Chính quyền số.

- Do đặc thù của ngành, Ban Dân tộc không có tổ chức và nhân sự có chuyên môn về CNTT để phụ trách quản trị, vận hành và đảm bảo an toàn hệ thống thông tin và Chuyển đổi số.

- Kỹ năng số của công chức, người lao động còn chưa cao; số lượng công chức, người lao động dùng các nền tảng số phục vụ đào tạo, học tập trực tuyến còn thấp.

11. Kinh phí thực hiện

Ban Dân tộc bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được cấp để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra. Tổng kinh phí thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 135,239 triệu đồng chủ yếu sử dụng để mua máy tính, máy in, máy chiếu; nâng cấp máy tính; thanh toán Dịch vụ CNTT duy trì các hệ thống phần mềm, hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu... nhằm đảm bảo yêu cầu về trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT, sẵn sàng phát triển Chính phủ điện tử và an toàn thông tin mạng.

12. Danh mục hệ thống, CSDL cơ quan, đơn vị quản lý

T T	Tên Hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm	Năm đưa vào khai thác	Cơ quan quản lý	Quy mô/ phạm vi	Ghi chú
1	HTTT cơ sở dữ liệu về công tác Dân tộc tỉnh Cao Bằng	2021	Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	Toàn tỉnh	
2	HTTT diễn đàn đối thoại trực tuyến về công tác dân tộc tỉnh Cao Bằng	2022	Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	Toàn tỉnh	

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CÁC GIẢI PHÁP

1. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

2. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về Chuyển đổi số, kỹ năng số cho công chức, viên chức phụ trách Chuyển đổi số.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho công chức, viên chức, người lao động.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng./. 

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hà Văn Vui